

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 87/2017/HSST

Ngày: 15/12/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế; Bà Nguyễn Thị Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Vũ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2017/HSST ngày 06/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2017/HSST- QĐ ngày 24/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn D1 (tên gọi khác Hoàng Minh D1), sinh năm 1993

HKTT: Thôn Đại An, xã Nam Thắng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn 9/12; Con ông: Hoàng Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Vợ, con : Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 54/HSPT ngày 11/4/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định tuyên Miễn trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn D1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2017 đến ngày 03/11/2017. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn H1, sinh năm 1993.

HKTT: Xóm 16, xã Diên Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông: Trần Đình H2, sinh năm 1969 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1972; Vợ, con : Chưa có; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2017 đến ngày 28/9/2017. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Hùng C, sinh năm 1984.

HKTT: Khu Tập thể in Bưu Điện, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1959; Vợ : Phạm Thị Th, sinh năm 1988 ; Con : Có một con sinh năm 2017; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2017 đến ngày 26/8/2017. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hữu P, sinh năm 1996.

HKTT: Thôn Cả, Đông Đồi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1971 và bà Vương Thị L, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, ngày 20/11/2017 bị đình chỉ sinh hoạt Đảng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2017 đến ngày 08/8/2017. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Vương Văn T1, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

HKTT: Thôn Hoàng Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Đình H2, sinh năm 1972. Địa chỉ: Xóm 16, xã Diên Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

Anh Nguyễn Tiến D2, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu Tập thể in Bưu điện, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Anh Nguyễn Thành T2, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu Tập thể in Bưu điện, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/7/2017, Trần Văn H1 và Hoàng Văn D1 là nhân viên làm việc tại quán Hỗ trợ tài chính ở phố Vàng, xã Nghĩa Đạo, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (do anh Nguyễn Tiến D2, sinh năm 1977 trú tại Khu tập thể in Bưu điện thuộc thôn Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội làm chủ quán) rủ nhau đi đến quán Internet của anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1983 ở thôn Hoàng Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để chơi game. Trên đường đi H1 và D1 gặp và rủ Nguyễn Hữu P cùng đi chơi game. Khi vào trong quán Internet thì H1 gặp anh Vương Văn T1, sinh năm 1992 trú tại thôn Hoàng Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh là người đã vay của quán Hỗ trợ tài chính 10.000.000đ từ tháng 3/2017 H1 không trả nên H1 bảo anh T1 đi ra ngoài nói chuyện. Khi anh T1 đi ra đến cửa quán Internet thì D1 khoác tay vào cổ anh T1 và yêu cầu anh T1 lên xe mô tô để về quán Hỗ trợ tài chính. Do anh T1 không có tiền trả nên anh T1 đã bỏ chạy ra hướng cánh đồng thuộc thôn Hoàng Xá, xã Ninh Xá. Thấy vậy, D1 chạy bộ đuổi theo anh T1, còn H1 gọi điện thoại T1 báo cho Nguyễn Hùng C cũng là nhân viên của quán Hỗ trợ tài chính biết là đã tìm được anh T1 và bảo C đến hỗ trợ. Sau đó H1 bảo P điều khiển xe mô tô nhả

hiệu Honda, loại xe Dream, BKS 99L4- 7708 chở H1 đuổi theo chặn đầu anh T1. Khi anh T1 chạy từ dưới ruộng lên thì bị H1 chặn đầu và túm áo anh T1 lôi lên và nói: “Mày nợ tiền xong mày thích chạy, thích bùng à” đồng thời H1 tát vào mặt anh T1 và lấy chiếc điện thoại Nokia 1280 của anh T1 đang cầm ném xuống đường. Lúc này D1 cũng đuổi kịp rồi nhặt một chiếc gậy gỗ ở ruộng vụt một nhát vào ngang lưng anh T1. Khi thấy C đi xe mô tô Ablade, BKS 29N1- 32905 đến thì D1 và H1 đã túm áo kéo và ép anh T1 phải ngồi lên xe của C. Sau đó, C điều khiển xe, anh T1 ngồi giữa còn D1 ngồi sau giữ anh T1 đi về quán hỗ trợ tài chính. Tại đây D1 đưa anh T1 vào trong quán đóng cửa lại rồi đấm, đá anh T1 và nói “Sao mày chạy”, còn C đứng ở ngoài cửa quán để canh không cho anh T1 bỏ chạy. Một lúc sau P và H1 cũng về tới quán, H1 vào trong quán lấy một chiếc gậy đánh golf vụt vào chân anh T1, còn P ngồi ngoài cửa quán nói chuyện với C. Trong lúc anh T1 đang bị giữ, anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1984, trú tại: thôn Đông Ngoại, xã Nghĩa Đạo, huyện Thuận Thành đến quán chơi. Anh T1 có nói với anh H3 là “Anh bảo các anh ý cho mẹ em chạy tiền để trả hộ em”, anh H3 bảo: “Cái đấy anh không biết, cái đó việc của chúng mày” rồi anh H3 ra ngoài và đi về. Sau đó bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1967 là mẹ của anh T1 đến quán thì D1, Hùng, C nói cho bà Oánh biết việc anh T1 vay tiền của quán chưa trả. Bà O có xin trả cho anh T1 nhưng do hai bên không thống nhất được số tiền và C cũng không có quyền quyết định nên C bảo H1 và D1 đưa anh H1 ra gặp Nguyễn Tiến D2 là chủ quán để giải quyết. C nhờ P lái xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, BKS 99A-10875 chở mọi người đi. Khi lên xe thì D1 và H1 kéo anh T1 lên ngồi ở giữa ghế sau, còn D1 và H1 ngồi hai bên để anh T1 không bỏ chạy. Trên đường đi, D1 gọi điện cho Nguyễn Tiến D2 bảo: “Em đưa T1 ra để nói chuyện với anh xem hướng nó trả nợ tiền anh em mình thế nào”, Tiến D2 bảo “Ừ”. Sau đó P điều khiển xe đi ra Cửa hàng dịch vụ tài chính ở khu vực cầu Phú Thụy, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Tại đây, Nguyễn Tiến D2 hỏi anh T1: “Sao mày vay tiền không trả anh lại còn trốn tránh”, thì anh T1 bảo: “Em không có tiền trả”. Nguyễn Tiến D2 đã đấm, đá anh T1 và một số thanh niên khác ở quán cũng dùng gậy vụt anh T1 làm anh T1 bị chảy máu đầu, thấy vậy Nguyễn Tiến D2 đã gọi xe taxi để đưa anh T1 đi về nhà, còn D1, H1, P đi xe ô tô về quán Hỗ trợ tài chính sau.

Khi về đến nhà, anh T1 đã đến Công an huyện Thuận Thành trình báo.

Cùng ngày 23/7/2017 Hoàng Văn D1 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đầu thú. Ngày 24/7/2017 Trần Văn H1, Nguyễn Hữu P, Nguyễn Hùng C cũng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 78/Ctr - VKS, ngày 03/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Hoàng Văn D1, Trần Văn H1, Nguyễn Hùng C, Nguyễn Hữu P về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hoàng Văn D1, Trần Văn H1, Nguyễn Hùng C, Nguyễn Hữu P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn như bản cáo trạng truy tố là đúng và thừa nhận toàn bộ hành vi thực hiện như bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo H1 khai: Bị cáo là nhân viên của quán Hồ trợ tài chính ở phố Vàng, Nghĩa Đạo, Thuận Thành. Khoảng 13 giờ ngày 23/7/2017, khi bị cáo gặp anh T1 đang ngồi chơi game trong quán Internet của anh Tiếp ở thôn Hoàng Xá, xã Ninh Xá thì bị cáo và D1 bảo anh T1 về quán Hồ trợ tài chính để nói chuyện về số tiền anh T1 còn nợ của quán Hồ trợ tài chính. Khi ra đến cửa quán thì D1 có khoác tay vào cổ anh T1 và yêu cầu anh T1 lên xe, anh T1 bỏ chạy ra hướng cánh đồng thôn Hoàng Xá. Bị cáo và D1 chạy bộ đuổi theo được một đoạn thì D1 tiếp tục chạy bộ đuổi theo, còn bị cáo lên xe mô tô của P điều khiển để chặn đầu anh T1. Anh T1 chạy được khoảng 500m thì bị cáo, H1, P đuổi kịp và bắt được. Bị cáo có dùng tay tát vào mặt anh T1 và lấy điện thoại T1 đang cầm ném xuống đường. Sau đó bị cáo gọi điện cho C lên hồ trợ bắt giữ anh T1. Khi C điều khiển xe mô tô đến, bị cáo và D1 túm áo và đưa anh T1 lên xe mô tô của C. Khi về đến quán Hồ trợ tài chính, bị cáo có dùng gậy đánh golf đánh anh T1. Sau khi mẹ anh T1 đến nói chuyện về việc anh T1 nợ tiền nhưng không thống nhất được nên C bảo bị cáo, D1, P đưa anh T1 lên xe ô tô ra Hà Nội để gặp anh Nguyễn Tiến D2. Lúc lên xe, T1 không đồng ý lên bị cáo có quát to nên anh T1 lên ngồi ghế sau, bị cáo và D1 ngồi hai bên còn P lái xe. Khi ra đến nơi anh T1 bị Nguyễn Tiến D2 đâm, đá và một thanh niên dùng gậy vụt vào đầu làm anh T1 bị chảy máu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì anh Nguyễn Tiến D2 gọi xe taxi đưa anh T1 về, còn bị cáo, H1 và P về sau.

Đối với số tài sản mà bị cáo đã giao nộp cho Cơ quan điều tra gồm: 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng, 01 thắt lưng da. Chiếc điện thoại bị cáo thừa nhận có dùng để liên lạc với C để gọi C ra hồ trợ khi bắt được anh T1, còn chiếc dây chuyền và chiếc thắt lưng da không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo xin lại số tài sản này.

Bị cáo D1 khai: Bị cáo thừa nhận lời khai của H1 về quá trình bắt giữ anh T1 là đúng. Khi ra đến cửa quán Internet của anh Tiếp thì bị cáo có khoác tay vào cổ anh T1 và yêu cầu anh T1 lên xe, khi anh T1 bỏ chạy thì bị cáo đuổi theo và khi bắt được anh T1, bị cáo cầm một cây gậy lấy được ở bờ ruộng vụt một cái vào ngang lưng anh T1. Khi thấy C đi xe máy đến, bị cáo và H1 túm cổ áo và đưa anh T1 lên xe mô tô của C. Bị cáo ngồi phía sau ôm anh T1 để C điều khiển xe đưa về quán Hồ trợ tài chính ở Nghĩa Đạo, tại đây bị cáo dùng tay tát anh T1. Sau đó sự việc diễn ra đúng như H1 khai.

Bị cáo đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 căn cước công dân mang tên bị cáo nay bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo xin chiếc thẻ căn cước này.

Bị cáo C khai: Bị cáo thừa nhận lời khai của D1 và H1 là đúng. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/7/2017, bị cáo đang ở quán Hồ trợ tài chính ở phố Vàng thì H1 gọi điện bảo bị cáo lên quán Internet ở Hoàng Xá, Ninh Xá vì đã tìm thấy anh T1, là người nợ tiền của quán. Bị cáo đi xe mô tô BKS 29N1- 32905 đi đến đầu thôn Hoàng Xá thì gặp D1 và H1 đang giữ anh T1. Sau đó H1 và D1 đưa anh T1 lên xe mô tô của bị cáo. D1 ngồi phía sau ôm anh T1, còn bị cáo điều khiển xe đi về quán Hồ trợ tài chính. Khi về đến quán D1 và bị cáo đưa anh T1 ngồi dưới nền nhà ở trong góc phòng. Bị cáo đi ra đóng cửa quán lại và ngồi cùng P ở ngoài. Khi mẹ anh T1 đến hai bên nói chuyện việc vay nợ của anh T1 nhưng do bị cáo không quyết định được nên bị cáo D1, H1, P đưa T1 ra Hà Nội, còn bị cáo thì vẫn ở quán.

Đối với số tài sản mà bị cáo đã giao nộp cho Cơ quan điều tra gồm: 01 điện thoại Samsung màu trắng; 01 thắt lưng da màu đen, 01 vòng tay màu đen, 01 chùm chìa khóa và số tiền 15.270.000đ. Bị cáo thừa nhận có dùng chiếc điện thoại để liên lạc với H1 khi H1 gọi bị cáo ra hỗ trợ khi bắt được anh T1, còn các tài sản khác không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo xin lại số tài sản này.

Bị cáo P khai: Bị cáo thừa nhận lời khai của các bị cáo trên là đúng. Khoảng 13 giờ ngày 23/7/2017, bị cáo đi đến phố Mới, Hoàng Xá, Ninh Xá thì gặp D1 và H1. H1 rủ bị cáo đi cùng có việc, bị cáo đồng ý. Sau đó cả ba vào quán Internet của anh Tiếp thì gặp anh T1 đang ngồi chơi game. D1 và H1 bảo anh T1 đến quán hỗ trợ tài chính ở phố Vàng, Nghĩa Đạo nói chuyện. Khi anh T1 bỏ chạy ra hướng cánh đồng thôn Hoàng Xá, H1 có bảo bị cáo có điều khiển xe mô tô chở H1 lên chặn đầu anh T1. Sau khi bắt giữ được anh T1 thì C đi xe mô tô đến. H1 và D1 túm cổ áo và đưa anh T1 lên xe mô tô của C, bị cáo và H1 quay về quán Internet để lấy xe và đi về quán hỗ trợ tài chính. Về đến quán thì bị cáo và C ngồi ở ngoài. Một lúc sau C, D1, H1 bảo bị cáo lái xe ô tô đưa anh T1 ra Hà Nội và bị cáo đồng ý. Bị cáo điều khiển xe ô tô còn anh T1 ngồi ghế sau, H1 và D1 ngồi hai bên ra địa phận xã Phú Thụy, Gia Lâm, Hà Nội. Khi đến nơi thì bị cáo ngồi trong xe ô tô, còn D1, H1 đưa T1 vào nhà anh Nguyễn Tiến D2. Khoảng 30 phút sau thì bị cáo điều khiển xe đưa H1 và D1 quay về quán hỗ trợ tài chính ở phố Vàng, xã Nghĩa Đạo.

Người bị hại là anh Vương Văn T1 có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời trình bày của anh T1 tại Cơ quan điều tra thể hiện: Do trước đó anh còn nợ tiền của quán Hỗ trợ tài chính ở phố Vàng, xã Nghĩa Đạo, huyện Thuận Thành nhưng anh chưa có tiền trả nên khoảng 13 giờ 30 ngày 23/7/2017 tại quán Internet của anh Tiếp ở Hoàng Xá, Ninh Xá anh đã bị các bị cáo D1, H1, C, P đuổi bắt. Quá trình đuổi bắt H1 dùng tay tát vào mặt và lấy chiếc điện thoại Nokia 1280 của anh đang cầm ném xuống đường; D1 dùng một cây gậy gỗ vụt một nhát vào ngang lưng anh. Sau đó các bị cáo bắt, giữ ép anh lên xe mô tô của C và đưa anh về quán hỗ trợ tài chính ở phố Vàng, thôn Nghĩa Đạo. Tại đây D1 dùng tay nắm, đá anh, còn H1 dùng một chiếc gậy đánh golf vụt vào chân anh làm anh bị thương tích ở chân trái và thâm tím nhiều chỗ. Sau khi mẹ anh xuống để nói chuyện việc vay tiền của anh nhưng không thống nhất được nên các đối tượng đưa anh ra gặp anh Nguyễn Tiến D2 là chủ quán để giải quyết. Sau đó các D1, H1 ép anh lên xe ô tô ra nhà Nguyễn Tiến D2 ở Phú Thụy, Gia Lâm, Hà Nội. Tại đây, Nguyễn Tiến D2 đã dùng tay, chân nắm, đá anh và một số thanh niên khác cũng dùng gậy vụt anh làm anh bị chảy máu đầu. Khoảng 20 phút sau D1 gọi xe taxi để đưa anh đi về nhà.

Trong quá trình bắt, giữ anh các bị cáo D1, H1 đã đánh anh gây thương tích và H1 đã ném chiếc điện thoại Nokia 1280 của anh xuống đường nhưng anh chỉ bị thương tích nhẹ và đã tự tìm lại được chiếc điện thoại nên anh từ chối giám định và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về thương tích.

Đối với việc các bị cáo bắt giữ anh đã gây ảnh hưởng tâm lý nên anh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 3.000.000đ. Anh xác nhận Nguyễn Tiến D2 đã thay các bị cáo bồi thường số tiền này cho anh, nay anh không yêu cầu các

bị cáo phải bồi thường gì thêm và anh có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Việc anh bị Nguyễn Tiến D2 và một số thanh niên khác đánh gây thương tích ở địa phận xã Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội anh đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thuận Thành viết đơn đề nghị đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm:

Ông Trần Đình H2 trình bày: Ngày 26/9/2017 ông đã dùng số tiền 20.000.000đ để bảo đảm thay thế biện pháp ngăn chặn cho Trần Văn H1, nay ông đề nghị HĐXX hoàn trả cho ông số tiền này.

Anh Nguyễn Thành T2 có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Trong đơn xin vắng mặt anh trình bày: Ngày 25/8/2017 anh đã dùng số tiền 20.000.000đ để bảo đảm thay thế biện pháp ngăn chặn cho Nguyễn Hùng C, nay anh đề nghị HĐXX hoàn trả cho anh số tiền này.

Anh Nguyễn Tiến D2 trình bày: Ngày 03/11/2017 anh đã nộp thay cho Hoàng Văn D1 số tiền 20.000.000đ để bảo đảm thay thế biện pháp ngăn chặn. Nay anh đề nghị HĐXX hoàn trả cho anh số tiền này. Đối với số tiền 3.000.000đ mà các bị cáo đã nhờ anh bồi thường cho anh T1 thay cho các bị cáo. Nay anh không yêu cầu Tòa án xem xét mà anh và các bị cáo sẽ giải quyết với nhau sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Hoàng Văn D1 từ 03 đến 05 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Văn H1 từ 05 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt: Nguyễn Hùng C, Nguyễn Hữu P mỗi bị cáo từ 03 đến 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76; Điều 93 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gậy đánh golf bằng kim loại màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại Samsung màu trắng.

Trả lại Hoàng Văn D1: 01 căn cước công dân.

Trả lại Trần Văn H1: 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 thắt lưng da.

Trả lại Nguyễn Hùng C: 01 thắt lưng da; 01 vòng tay màu đen; 01 chùm chìa khóa và số tiền 15.275.000đ nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Trả lại ông Trần Đình H2 số tiền 20.000.000đ; anh Nguyễn Thành T2 số tiền 20.000.000đ, Hoàng Văn D1 số tiền 20.000.000đ.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người tham gia tố tụng khác có mặt không tham gia tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đó được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với không gian, thời gian, đơn trình báo và lời trình bày của người bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận :

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/7/2017 tại khu vực thôn Hoàng Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Hoàng Văn D1, Trần Văn H1, Nguyễn Hùng C, Nguyễn Hữu P có hành vi bắt giữ trái pháp luật anh Vương Văn T1. Do vậy hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền tự do, dân chủ của công dân nói chung cũng như quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những gây thiệt hại về thể chất và tinh thần cho anh T1 mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo đều cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó bị cáo H1 và D1 có vai trò cao hơn bị cáo C và P. H1 và D1 là người trực tiếp tiếp cận anh T1 từ đầu cho đến suốt quá trình bắt giữ anh T1. Ngoài ra H1 còn có hành vi dùng gậy đánh golf đánh anh T1 và ném chiếc điện thoại của anh T1 xuống đường, sau đó H1 gọi điện cho C đến bảo đưa anh T1 về quán Hồ trợ tài chính nên H1 có vai trò tích cực hơn D1. Bị cáo C, P chỉ là đồng phạm giúp sức cho nên vai trò thấp hơn bị cáo D1 và H1. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi phạm tội của mình.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo D1, năm 2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và được tuyên Miễn trách nhiệm hình sự, tuy không bị coi là có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và trong quá trình điều tra đã tác động đến người thân để tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo D1 đã bị

tạm giữ tạm giam 03 tháng 12 ngày nên cần xử phạt bị cáo D1 mức phạt tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo.

Các bị cáo H1, C, P không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú. Trong quá trình điều tra các bị cáo đã tác động đến người thân để tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Từ sự phân tích trên đây, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo H1, C, P có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Liên quan trong vụ án này có anh Nguyễn Tiến D2, là người cho anh T1 vay tiền nhưng anh D1 không trực tiếp chỉ đạo các bị cáo bắt giữ anh T1 nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với số tiền 20.000.000 của Hoàng Văn D1, 20.000.000 của ông Trần Đình H2, 20.000.000 của anh Nguyễn Thành T2 dùng để bảo đảm thay thế biện pháp ngăn chặn của các bị cáo D1, H1, C nay cần hoàn trả cho D1, ông Hiệp, anh Trung.

Đối với số tiền 3000.000đ anh Nguyễn Tiến D2 dùng để bồi thường cho anh T1 thay các bị cáo, nay anh D1 không có yêu cầu gì đối với các bị cáo nên không đặt gia xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Abled, BKS 29N1- 32905 mà C sử dụng để chở anh T1 về quán Hồ trợ tài chính là xe do C mượn của chị Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1994, trú tại: Khu tập thể in Bưu điện thuộc xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (chị Nhung là em dâu của C). Chị Nhung không biết việc C sử dụng xe để bắt giữ anh T1 nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Nhung là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Drem, BKS 99L4- 7708 mà P sử dụng để chở H1 đuổi theo anh T1 là xe do P mượn của ông Nguyễn Hữu Tuyên, là bố đẻ của P. Khi cho P mượn xe ông Tuyên không biết P sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Tuyên là phù hợp.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, BKS 99A1- 10875 của anh Nguyễn Văn Hợi, anh Hợi cho anh Nguyễn Văn Mạnh, sinh năm 1993 trú tại thôn Cả, Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành mượn đi đến quán hồ trợ tài chính của anh Nguyễn Tiến D2. Khi đến quán thì anh Mạnh để chìa khóa xe ở bàn rồi đi ra ngoài uống nước, khi C bảo P lái xe chở mọi người đi thì anh Mạnh không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cùng giấy tờ cho anh Hợi là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn Hợi là người có mặt tại quán Hồ trợ tài chính nhưng anh Hợi không biết các đối tượng bắt giữ anh T1 nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Về vật chứng: Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự, điều 41 Bộ luật Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H1, Hoàng Văn D1 (tức Hoàng Minh D1), Nguyễn Hùng C, Nguyễn Hữu P phạm tội Bắt giữ người trái pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Văn D1 (tức Hoàng Minh D1) 03 tháng 12 ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ tạm giam bị cáo từ ngày 23/7/2017 đến ngày 03/11/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn H1 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Nguyễn Hùng C 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Nguyễn Hữu P từ 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn H1 cho UBND xã Điện Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Hùng C cho UBND xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu P cho UBND thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 93 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gậy dùi để đánh golf bằng kim loại màu trắng có chiều dài 93cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đen dài 26cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng IMEI: 35708/04/13801/5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng đã qua sử dụng IMEI: 351559072878143.

Trả lại Hoàng Văn D1: 01 căn cước công dân số 036093001372 mang tên Hoàng Văn D1.

Trả lại Trần Văn H1: 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 thắt lưng da.

Trả lại Nguyễn Hùng C: 01 thắt lưng da; 01 vòng tay màu đen; 01 chùm chìa khóa và số tiền 15.270.000đ (Mười lăm triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Trả lại ông Trần Đình H2 số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); anh Nguyễn Thành T2 số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

(Theo biên bản giao nhận tài sản vật chứng ngày 01/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Trả lại Hoàng Văn D1 số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Theo biên lai thu tiền số AA/2014/0007642 ngày 03/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu